

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu chung về gói thầu:

1. Phạm vi công việc của gói thầu

a. Mô tả tóm tắt công trình, gói thầu.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Sửa chữa các hạng mục công việc tại Nhà ăn 19 - 5.
- Tên công trình: Sửa chữa nhà ăn 19 - 5.
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.
- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất năm 2026 (Sửa chữa thường xuyên nhà cửa, vật kiến trúc) của Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin.
- Địa điểm thực hiện gói thầu: Nhà ăn 19 - 5, thuộc khai trường sản xuất Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin (Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh).
- Mục tiêu: Nhằm đảm bảo an toàn và cải thiện điều kiện sinh hoạt cho CBCNV trong Công ty.

b. Giải pháp thiết kế chính

- Phá dỡ kết cấu gạch đá; vận chuyển phế thải; Xây tường gạch đất sét nung; Trát tường; lát nền, ốp tường gạch men; Sơn tường; Sản xuất lắp dựng vách kính khung nhôm, cửa khung nhôm kính; Sản xuất lắp dựng cửa gỗ lim; Lắp đặt thiết bị vệ sinh; Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước khu vệ sinh; Lắp đặt hệ thống điện khu vệ sinh.

2. Thời hạn hoàn thành: 70 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng cho Nhà thầu.

II. Yêu cầu về tiến độ

1. Tiến độ thực hiện

- Nhà thầu phải lập biểu tiến độ chi tiết cho từng hạng mục công trình, trong đó bao gồm đầy đủ các hạng mục công việc chính theo TK BVTC và phạm vi công việc của gói thầu, với tổng thời gian không vượt quá 70 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng cho Nhà thầu thi công, bao gồm ngày nghỉ, lễ, tết và có tính đến điều kiện thời tiết như: Hạn hán, mưa, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định.

- Nhà thầu lập biểu tiến độ, biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, thiết bị; biểu đồ huy động nhân lực, máy thi công khả thi, phù hợp với biểu tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và biện pháp thi công và hiện trạng gói thầu.

- Thời gian thi công: Tính từ ngày khởi công theo yêu cầu của Chủ đầu tư cho đến ngày hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy định kỹ thuật

- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong hồ sơ thiết kế kèm theo E- HSMT và

các quy định kỹ thuật hiện hành khác có liên quan.

2. Yêu cầu chung

- Nhà thầu phải trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu tại Khoản 1.1, Mục 3, Chương III của E-HSMT, đồng thời đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật/Chi dẫn kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT; nếu không đáp ứng sẽ bị đánh giá là không đạt;

2.1. Yêu cầu về vật tư, vật liệu, thiết bị vệ sinh

2.1.1. Yêu cầu về vật tư, vật liệu

TT	Tên vật tư, vật liệu	Yêu cầu về quy cách và kỹ thuật	Ghi chú
I	Vật tư, vật liệu xây dựng		
1	Cát xây dựng: Cát xây, cát trát, cát bê tông	-Đáp ứng TCVN 7570-2006	
2	Xi măng PCB40	- Xi măng Thăng Long hoặc tương đương - Đáp ứng QCVN 16:2023/BXD	
3	Đá 1x2	-Đáp ứng TCVN 7570-2006	
4	Dung dịch chống thấm	Sikalastic 110 hoặc tương đương	
5	Gạch đất sét nung	- Kích thước 6,5x10,5x22cm; - Đáp ứng TCVN 7570-2006	
6	Dây dẫn điện	- 2 ruột 2x2,5	
7	Gạch lát nền	- Loại gạch Granite; - Kích thước: 800x800mm. - Đáp ứng QCVN 16:2023/BXD	
8	Gạch lát nền	- Loại gạch men Granite chống trơn; - Kích thước: 300x300mm. - Đáp ứng QCVN 16:2023/BXD	
9	Gạch ốp	- Loại gạch Granite; - Kích thước: 150x800mm. - Đáp ứng QCVN 16:2023/BXD	
10	Gạch ốp	- Loại gạch ốp tường Granite màu trắng; - Kích thước: 300x600mm. - Đáp ứng QCVN 16:2023/BXD	
11	Cửa đi	- Loại cửa đi 1 cánh mở quay Xingfa hệ 55; - Độ dày nhôm: $\geq 1,4\text{mm}$; - Kính an toàn: $\geq 6,38\text{mm}$; - Phụ kiện đồng bộ;	

TT	Tên vật tư, vật liệu	Yêu cầu về quy cách và kỹ thuật	Ghi chú
		- Đảm bảo theo các thông số thiết kế; - Đáp ứng TCVN 9366-2:2012	
12	Cửa sổ	- Loại cửa sổ 1 cánh mở hất Xingfa hệ 55; - Độ dày nhôm: $\geq 1,4\text{mm}$; - Kính an toàn: $\geq 6,38\text{mm}$; - Phụ kiện đồng bộ; - Đảm bảo theo các thông số thiết kế; - Đáp ứng TCVN 9366-2:2012	
13	Vách kính hệ nhôm	- Vách kính cố định Xingfa hệ 55; - Độ dày nhôm: $\geq 1,4\text{mm}$; - Kính an toàn: $\geq 8,38\text{mm}$; - Phụ kiện đồng bộ; - Đảm bảo theo các thông số thiết kế; - Đáp ứng TCVN 9366-2:2012	
14	Cửa gỗ	- Vật liệu gỗ lim; - Bao gồm phụ kiện đầy đủ: Khóa, bản lề, tay cái... - Đáp ứng TCVN 9366-1:2012	
15	Sơn các loại: Sơn lót nội thất, Sơn phủ nội thất	- Hãng INARI hoặc tương đương; - Đáp ứng QCVN 16:2023/BXD	
16	Tấm Compact HPL	- Độ dày $\geq 12\text{mm}$ - Đảm bảo các thông số theo thiết kế	
II	Vật tư điện, nước và vệ sinh		
1	Bồn cầu 1 khối	- Inax AC-969VN-2 hoặc tương đương	
2	Bồn tiểu nam	- Inax U-431VR hoặc tương đương	
3	Chậu rửa	-Inax âm bàn AL-2395V hoặc tương đương	
4	Gương	-Inax KF-5075VA hoặc tương đương	
5	Hộp giấy	-Inax H-486V hoặc tương đương	
6	Kệ để đồ	-Inax H-442V hoặc tương đương	
7	Van xả tiểu	-Inax UF-7V hoặc tương đương	
8	Vòi chậu	-Inax LFV-1302S hoặc tương đương	
9	Vòi xịt bồn cầu	-Inax CFV-102A hoặc tương đương	

* Ghi chú: “Tương đương” được hiểu là tương đương về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật cơ bản của vật tư, thiết bị

theo E-HSMT.

2.2. Yêu cầu về tổ chức mặt bằng công trường

- Mặt bằng công trường phải được bố trí hợp lý, phù hợp với hiện trạng, điều kiện thi công của gói thầu để đảm bảo an toàn lao động, thuận tiện cho thi công, lưu thông thiết bị, vật tư,

- Nhà thầu phải thể hiện rõ trên bản vẽ bố trí mặt bằng và thuyết minh giải pháp kỹ thuật về diện tích (m^2) bố trí sử dụng cho tất cả các khu vực trong mặt bằng công trường, bảo đảm phù hợp với điều kiện thi công thực tế của gói thầu; đáp ứng yêu cầu an toàn lao động, an toàn PCCC, thuận tiện cho công tác vận chuyển, tập kết vật tư, huy động thiết bị, nhân sự và bảo đảm tính khả thi đối với các công tác liên quan thuộc phạm vi gói thầu. Diện tích các khu vực bố trí phải được tính toán hợp lý, bảo đảm tính khả thi, tránh chồng chéo, ảnh hưởng tiến độ và các hoạt động trong phạm vi công trường.

- Nhà thầu có trách nhiệm duy trì mặt bằng gọn gàng, vệ sinh, có biện pháp thoát nước, che chắn, thu gom và xử lý phế thải đáp ứng yêu cầu về môi trường.

- Nhà thầu bố trí biển báo an toàn, nội quy công trường, sơ đồ thoát hiểm tại các vị trí dễ quan sát; trang bị bình chữa cháy, phương án ứng cứu sự cố trong quá trình thi công.

- Các tuyến vận chuyển vật tư, xe cơ giới phải được xác định rõ, tránh đi cắt ngang khu vực đang thi công, hạn chế ảnh hưởng tiến độ và an toàn.

2.3. Yêu cầu về sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý trên công trường

- Nhà thầu phải nêu đầy đủ thuyết minh chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của từng vị trí bộ máy quản lý trên khai trường để thực hiện gói thầu mà Nhà thầu đề xuất theo sơ đồ tổ chức.

- Việc bố trí nhân sự phải đáp ứng đúng yêu cầu của E-HSMT, đảm bảo tính khả thi, không chồng chéo nhiệm vụ, không đề xuất thiếu vị trí cần thiết phục vụ thi công.

2.4. Yêu cầu về giải pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công các hạng mục chính theo TK BVTC và phạm vi công chính của gói thầu và tiến độ thi công.

- Về giải pháp thi công

- + Nhà thầu phải đề xuất giải pháp kỹ thuật thi công các hạng mục công việc chính theo TK BVTC đầy đủ, đảm bảo trình tự công việc, khả thi, phù hợp với điều kiện hiện trường và phạm vi công việc của gói thầu.

- + Bản vẽ mô tả biện pháp thi công các hạng mục công việc chính theo TK BVTC đầy đủ, đảm bảo trình tự công việc, khả thi, phù hợp với điều kiện hiện trường và phạm vi công việc của gói thầu.

- Về biện pháp tổ chức thi công

- + Nhà thầu phải nêu các căn cứ pháp lý và tiêu chuẩn hiện hành, còn hiệu lực, phù hợp với nội dung của gói thầu.

- + Nhà thầu đề xuất biện pháp thi công chi tiết, thứ tự các bước thi công, phương pháp thi công, biện pháp kỹ thuật có liên quan đến phạm vi của gói thầu và TK BVTC được duyệt.

- + Nhà thầu phải nêu đầy đủ chi tiết các loại vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng cho

từng hạng mục công việc; số lượng và chức danh nhân sự tham gia thi công; chủng loại, số lượng và công suất thiết bị, máy thi công, đảm bảo phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công đề xuất.

- Về tiến độ thi công:

+ Nhà thầu phải lập biểu tiến độ chi tiết thể hiện thời gian thực hiện toàn bộ gói thầu, từ ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng cho đến ngày nghiệm thu, bàn giao và đưa công trình vào sử dụng, với tổng thời gian ≤ 70 ngày. Trong biểu tiến độ, các hạng mục công việc chính phải được nêu đầy đủ, chi tiết, phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công mà Nhà thầu đề xuất, đồng thời đảm bảo trình tự thực hiện các công việc khả thi, phù hợp với thiết kế bản vẽ thi công được duyệt và nội dung gói thầu. Thời gian thực hiện gói thầu tính từ ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng đủ điều kiện thi công, bao gồm cả ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định, cũng như các yếu tố thời tiết như: Hạn hán, mưa, trừ các điều kiện bất khả kháng theo quy định.

+ Biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, thiết bị; huy động nhân lực; máy thi công:

(1). Vật tư, vật liệu, thiết bị: Liệt kê tên vật liệu, vật tư, thiết bị theo từng hạng mục công việc phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công mà nhà thầu đề xuất;

(2). Nhân lực: Thể hiện số lượng theo từng hạng mục công việc phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công mà nhà thầu đề xuất;

(3). Thiết bị thi công (Máy thi công): Nêu rõ tên máy thi công, số lượng theo từng hạng mục công việc phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công mà nhà thầu đề xuất;

(4). Thời gian huy động: Thể hiện chi tiết trên biểu đồ tiến độ, đảm bảo phù hợp với tiến độ thi công đã đề xuất, trình tự thi công khả thi, và đồng bộ với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công của Nhà thầu.

2.5. Yêu cầu về các biện pháp bảo đảm chất lượng, bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường;

- Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, chủng loại, tiêu chuẩn áp dụng, chứng nhận chất lượng (nếu có) về vật liệu, vật tư đầu vào;

- Kiểm tra trước khi đưa vào sử dụng, không sử dụng vật liệu không đạt yêu cầu;

- Có biện pháp bảo quản chống ẩm, hư hỏng, thất thoát;

- Sắp xếp tại vị trí thuận lợi cho thi công và phù hợp với tổng mặt bằng trên khai trường, đảm bảo an toàn lao động và PCCC.

- Trong quá trình thi công: Áp dụng biện pháp thi công đúng kỹ thuật, theo thiết kế, tiêu chuẩn hiện hành; Kiểm soát chất lượng từng hạng mục công việc.

- Về điều kiện thời tiết trong quá trình thi công: Hạn hán, mưa bão trong quá trình thi công: Có phương án bảo vệ công trình, vật liệu, máy móc thi công và công trình; Đề xuất phương án huy động về nhân lực và máy thi công và các giải pháp khắc phục khi công trình bị ảnh hưởng, đảm bảo không làm giảm chất lượng, không ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công trình.

- Chuẩn hóa hồ sơ nghiệm thu từng hạng mục, đầy đủ chữ ký, chứng từ; Hồ sơ thanh quyết toán phải thống nhất với tiến độ, khối lượng thực tế và chất lượng công trình.

- Có phương án thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt đảm bảo theo quy định; có các biện pháp giảm thiểu bụi để không để phát tán bụi, rác thải ra

khu vực xung quanh trong quá trình vận chuyển vật tư và thi công công trình; bố trí máy móc thi công, thiết bị phù hợp, hạn chế tiếng ồn và rung động đến khu vực xung quanh;

- Có phương án lưu giữ nhiên liệu, dầu mỡ, tại vị trí an toàn, chống rò rỉ, tràn đổ và có biện pháp thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý đảm bảo theo quy định.

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự phụ trách giám sát môi trường và có sự phân công nhiệm vụ và trách nhiệm rõ ràng phù hợp với sơ đồ bộ máy tổ chức trên công trường mà nhà thầu đề xuất.

- Có đề xuất phương án khắc phục nhanh khi xảy ra sự cố môi trường, đảm bảo theo quy định và không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Chủ đầu tư.

2.6. Về yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy; an toàn lao động trên khai trường

- Có đề xuất phương án bố trí hệ thống chữa cháy tại vị trí thi công công trình và khu vực chứa vật liệu dễ cháy;

- Thiết lập các máy bơm nước, bình chữa cháy, hệ thống báo cháy, đường nước, và các thiết bị PCCC khác phù hợp tiêu chuẩn tại hiện trường thi công;

- Đề xuất các kịch bản xử lý khi xảy ra cháy, nổ tại vị trí thi công công trình và khu vực chứa vật liệu dễ cháy;

- Xác định các khu vực nguy hiểm: Giàn giáo, kho bãi vật liệu trong quá trình thi công công trình; Bố trí biển báo, rào chắn, lối đi an toàn và khu vực hạn chế tiếp cận;

- Trang bị đầy đủ mũ bảo hộ, giày ủng, găng tay, kính, áo phản quang phù hợp với từng công việc; tổ chức huấn luyện an toàn đảm bảo theo quy định.

- Nhà thầu phải nêu và tổ chức thi công tuân thủ theo các TCVN, QCVN, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

- Bố trí các công trình phụ trợ, kho vật liệu tạm thời đảm bảo khoảng cách an toàn, có rào chắn, chống cháy nổ; Lối đi, đường vận chuyển vật liệu trong khu vực thi công phải an toàn, chống trơn trượt khi mưa và tai nạn; Huấn luyện định kỳ về an toàn lao động cho tất cả nhân sự và công nhân;

- Nhà thầu phải phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cho người phụ trách công tác an toàn, phòng cháy chữa cháy phù hợp với sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý trên công trình mà nhà thầu đề xuất.

- Nhà thầu phải nêu các biện pháp ứng phó sự cố: Lập phương án xử lý tai nạn lao động, sự cố điện, sập giàn giáo, rơi vật, hỏa hoạn hoặc tình huống khẩn cấp khác; sơ đồ thoát hiểm, trang thiết bị cấp cứu, lực lượng y tế, cứu nạn tại chỗ.

2.7. Yêu cầu về bảo hành công trình

- Thời gian bảo hành công trình: ≥ 12 tháng, kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

- Nội dung bảo hành: Đề xuất các biện pháp sửa chữa, thay thế các hư hỏng, khuyết tật phát sinh do lỗi thi công; kiểm tra, hiệu chỉnh, căn cứ pháp lý, quy định hiện hành để thực hiện; cung cấp đầy đủ vật tư thay thế để đảm bảo công trình; hỗ trợ kỹ thuật, tư vấn vận hành công trình trong thời gian bảo hành. Nhà thầu phải có cam kết có mặt ở công trình trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo sự cố để kiểm tra, đánh giá, khắc phục hư hỏng; Các hư hỏng nghiêm trọng phải được xử lý khẩn trương trong vòng 48 giờ đảm bảo không làm gián đoạn hoạt động bình thường của công trình.

- Bảo trì công trình: Nhà thầu phải đề xuất phương án bảo trì các hạng mục cần kiểm tra thường xuyên và có kế hoạch lịch kiểm tra cụ thể (theo tháng, quý) kèm nội dung chi tiết kiểm tra; Có đề xuất phương án bảo dưỡng để duy trì hiệu suất, tuổi thọ của công trình, thiết bị; Có phương án sửa chữa đột xuất và cam kết có mặt tại công trình trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo để xử lý.

IV. Các bản vẽ: Kèm theo E- HSMT.
